

Số: 39 /2015/QĐ-UBND

Đắk Nông, ngày 14 tháng 12 năm 2015

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy chế phối hợp công tác quản lý  
người lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh Đắk Nông**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND ngày 03/12/2004;

Căn cứ Nghị định số 102/2013/NĐ-CP ngày 05/9/2013 của Chính phủ, quy định chi tiết thi hành một số điều của Bộ Luật lao động về lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 03/2014/TT-BLĐTBXH ngày 10/01/2014 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 102/2013/NĐ-CP ngày 05/9/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Bộ luật lao động về lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 1801/TTr-LĐTBXH ngày 14/9/2015,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp công tác quản lý người lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quyết định số 10/2013/QĐ-UBND ngày 30/5/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh, về việc ban hành Quy chế phối hợp quản lý người lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Lao động - Thương binh và Xã hội, Ngoại vụ, Tư pháp, Công Thương, Kế hoạch và Đầu tư, Y tế, Xây dựng, Giao thông - Vận tải, Giáo dục và Đào tạo, Thông tin và Truyền thông, Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Công an tỉnh, Trưởng Ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã và các tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- Đài PT&TH tỉnh, Báo Đắk Nông;
- Các PVP UBND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh, Chi cục Lưu trữ tỉnh;
- Lưu: VT, NC, VX<sub>(v)</sub>.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Bốn**



## QUY CHẾ

### Phối hợp quản lý người lao động nước ngoài

### làm việc trên địa bàn tỉnh Đắk Nông

(Ban hành kèm theo Quyết định số 39 /2015/QĐ-UBND

ngày 14 tháng 12 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông)

## Chương I

### QUY ĐỊNH CHUNG

#### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định nội dung, trách nhiệm, nguyên tắc, quan hệ phối hợp giữa cơ quan quản lý nhà nước của tỉnh trong công tác quản lý người lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh và trách nhiệm của các doanh nghiệp, tổ chức, nhà thầu, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trong việc ký hợp đồng, quản lý người lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

#### Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với các cơ quan quản lý nhà nước có liên quan đến công tác quản lý người lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh Đắk Nông và các doanh nghiệp, tổ chức, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trên địa bàn tỉnh có sử dụng người lao động nước ngoài làm việc (Sau đây gọi là tổ chức, cá nhân sử dụng người lao động nước ngoài) cụ thể như sau:

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Công an tỉnh; Sở Ngoại vụ; Sở Tư pháp; Sở Công Thương; Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Y tế; Sở Xây dựng; Sở Giao thông và Vận tải; Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Thông tin và Truyền thông; Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch; Ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh Đắk Nông và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã.

2. Người sử dụng lao động người nước ngoài theo quy định tại Điều 2 Nghị định số 102/2013/NĐ-CP ngày 05/9/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Bộ Luật lao động về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam (Sau đây viết tắt là Nghị định 102).

#### Điều 3. Nội dung phối hợp

1. Phối hợp trong việc xây dựng kế hoạch, chương trình và tổ chức tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn các quy định pháp luật có liên quan đến công tác quản lý người lao động nước ngoài đến cư trú và làm việc trên địa bàn tỉnh.

2. Phối hợp trong việc xây dựng phương án, biện pháp quản lý người lao động nước ngoài làm việc trong các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp đúng quy định. Trường hợp phát sinh những vấn đề có liên quan đến các cơ quan, ban,



ngành hoặc địa phương khác phải có sự trao đổi, bàn bạc, thống nhất với các cơ quan đó trước khi quyết định theo thẩm quyền, hoặc trình cấp trên xem xét, quyết định, phê duyệt.

3. Phối hợp cung cấp, trao đổi thông tin giữa các cơ quan quản lý nhà nước về tình hình người lao động nước ngoài làm việc trong các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp; tạo điều kiện cho lực lượng của các cơ quan chức năng thực hiện việc theo dõi, quản lý, kiểm tra, điều tra và xử lý theo thẩm quyền của từng đơn vị.

4. Phối hợp trong việc hướng dẫn trình tự, thủ tục cấp, cấp lại giấy phép lao động, thẻ thường trú, tạm trú, lý lịch tư pháp, giấy khám sức khoẻ và những nội dung công việc khác có liên quan đến quản lý và sử dụng người lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh.

5. Định kỳ hàng quý, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Công an tỉnh, Sở Ngoại vụ, Ban quản lý các khu Công nghiệp tỉnh trao đổi thông tin về số lượng người lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh để có biện pháp quản lý chặt chẽ.

6. Phối hợp kiểm tra, thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về tuyển dụng, quản lý và sử dụng người lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh. Xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật.

7. Các trường hợp khác cần phối hợp công tác theo quy định của pháp luật được quy định tại khoản 1, Điều 2 Quy chế này có thể ký kết quy chế phối hợp liên ngành để phối hợp giải quyết những yêu cầu, nhiệm vụ được giao. Trong đó, có thể người đứng đầu cơ quan ủy quyền cho cấp Trưởng, Phó phòng liên hệ để giải quyết công việc trong một số trường hợp cụ thể.

#### **Điều 4. Nguyên tắc phối hợp**

1. Bảo đảm thống nhất trong công tác quản lý người nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân sử dụng lao động nước ngoài và người nước ngoài đang làm việc trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

2. Công tác phối hợp phải trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mỗi cơ quan, tổ chức đã được pháp luật quy định. Các cơ quan quản lý nhà nước có trách nhiệm chủ động phối hợp hoạt động với các cơ quan, đơn vị hữu quan để đảm bảo sự thống nhất, đồng bộ trong chỉ đạo điều hành giữa các cơ quan quản lý nhà nước của tỉnh. Đồng thời, nâng cao trách nhiệm thực hiện có hiệu quả trong việc giải quyết các thủ tục hành chính và những vấn đề có liên quan đến người nước ngoài.

3. Theo thẩm quyền, các cơ quan quản lý nhà nước tổ chức kiểm tra, giám sát, phát hiện và xử lý nghiêm, kịp thời, đúng pháp luật đối với người lao động nước ngoài làm việc cho các tổ chức, cá nhân sử dụng người lao động nước ngoài cũng như các đơn vị này có hành vi vi phạm pháp luật; kiến nghị với các cơ quan chức năng xử lý những vụ việc vượt thẩm quyền.



4. Lực lượng của các cơ quan chức năng thực hiện việc theo dõi, quản lý, kiểm tra, điều tra và xử lý theo thẩm quyền của từng đơn vị đối với từng vụ việc, phải căn cứ vào nguồn thông tin và công tác điều tra của từng cơ quan, đồng thời do người đứng đầu cơ quan đó có yêu cầu bằng văn bản. Nghiêm cấm cán bộ của các cơ quan chức năng tự ý phối hợp các cơ quan khác để tiến hành điều tra, kiểm tra, kiểm soát.

### **Điều 5. Hình thức phối hợp**

Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác kiểm tra, thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về tuyển dụng và quản lý người lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh. Kết thúc từng vụ việc, đoàn kiểm tra báo cáo, đề xuất, tham mưu biện pháp xử lý cho Ủy ban nhân dân tỉnh.

## **Chương II TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN**

### **Điều 6. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội**

1. Chủ trì phối hợp với các Sở, ngành, đơn vị: Ngoại vụ, Tư Pháp, Y tế, Kế hoạch và Đầu tư, Công Thương, Xây dựng, Giao thông - Vận tải, Giáo dục và Đào tạo, Thông tin và Truyền thông, Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Công an tỉnh, Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh, UBND các huyện, thị xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc quản lý người lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh.

2. Xây dựng kế hoạch phối hợp tuyên truyền, tập huấn cho các tổ chức, cá nhân sử dụng lao động nước ngoài về những quy định của pháp luật liên quan đến người lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

3. Tiếp nhận, kiểm tra tính đầy đủ và hợp lệ của hồ sơ đề nghị cấp, cấp lại giấy phép lao động của người nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh. Hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì giải quyết theo trình tự thủ tục quy định của pháp luật; nếu hồ sơ không đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ. Thực hiện việc lưu trữ hồ sơ, danh sách trích ngang và các giấy tờ liên quan của người nước ngoài vào làm việc tại các tổ chức, cá nhân sử dụng lao động nước ngoài (trừ các khu vực đã ủy quyền) theo quy định của pháp luật hiện hành.

4. Định kỳ trước ngày 05 (năm) hàng tháng, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội gửi thông báo danh sách người lao động nước ngoài được cấp, cấp lại giấy phép lao động, xác nhận người nước ngoài không thuộc diện phải cấp giấy phép lao động cho Công an tỉnh để thực hiện việc cấp thị thực, thẻ tạm trú cho người lao động nước ngoài.

5. Tổ chức thực hiện việc giới thiệu, cung ứng lao động cho người sử dụng lao động hoặc nhà thầu theo quy định của pháp luật.



6. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng kế hoạch và tiến hành kiểm tra, thanh tra theo định kỳ hoặc đột xuất việc thực hiện các quy định của pháp luật Việt Nam về tuyển dụng, quản lý và sử dụng người lao động nước ngoài.

7. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức hợp sơ kết đánh giá công tác phối hợp giữa các Sở, ban, ngành chức năng, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã nhằm giải quyết những vướng mắc trong quá trình thực hiện và chỉ đạo kịp thời.

8. Thu hồi giấy phép lao động đã được cấp theo quy định tại khoản 2 Điều 17 Nghị định số 102.

9. Trước ít nhất 15 (mười lăm) ngày làm việc, trường hợp xác định người lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh không có giấy phép lao động theo quy định tại khoản 1 Điều 12 Nghị định số 102, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đề nghị cơ quan Công an trục xuất người lao động nước ngoài về nước. Trừ các trường hợp người lao động nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động theo quy định tại Điều 7 Nghị định số 102.

10. Hướng dẫn cho người sử dụng lao động (trừ nhà thầu) xác định nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài đối với từng vị trí công việc mà người lao động Việt Nam chưa đáp ứng được. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tiếp nhận, tổng hợp, thẩm định nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài đối với từng vị trí công việc trong các doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức và báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chấp thuận; sau khi được sự chấp thuận của Chủ tịch UBND tỉnh, Sở thông báo bằng văn bản về từng vị trí công việc được sử dụng người lao động nước ngoài đối với từng người sử dụng lao động theo quy định.

11. Ứng dụng công nghệ thông tin trong việc quản lý và cấp giấy phép lao động, cấp lại giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc tại tỉnh Đắk Nông.

12. Theo dõi, tổng hợp tình hình quản lý và sử dụng người lao động nước ngoài làm việc tại các tổ chức, cá nhân sử dụng người lao động nước ngoài trên địa bàn tỉnh, định kỳ 06 tháng (trước ngày 15/7) và hàng năm (trước ngày 15/01 của năm sau) báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

## **Điều 7. Công an tỉnh**

1. Phối hợp tổ chức tuyên truyền, tập huấn và đôn đốc các tổ chức, cá nhân sử dụng lao động nước ngoài thực hiện đúng quy định pháp luật liên quan đến người lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh.

2. Thực hiện quản lý nhà nước về việc xuất - nhập cảnh, cư trú và hoạt động của người lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh. Hướng dẫn trình tự, thủ tục mời, đón, bảo lãnh người lao động nước ngoài nhập cảnh, xuất cảnh, khai báo tạm trú; tiếp nhận, xem xét, giải quyết cấp, gia hạn, bổ sung, sửa đổi thẻ thường trú, thẻ tạm trú, thị thực, gia hạn tạm trú, giấy phép vào khu vực biên



giới, khu vực cấm người lao động nước ngoài theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Bộ Công an.

3. Thường xuyên phối hợp với các cơ quan liên quan tiến hành thanh tra, kiểm tra việc sử dụng lao động người nước ngoài, tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh; hàng quý phối hợp với các cơ quan có liên quan kiểm tra tình hình thực hiện các quy định của pháp luật Việt Nam đối với người lao động làm việc tại các gói thầu do nhà thầu trúng thầu trên địa bàn thực hiện; phối hợp xử lý các tổ chức, cá nhân vi phạm các quy định về sử dụng người lao động nước ngoài.

4. Phối hợp Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tăng cường cơ sở vật chất, phương tiện để xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu truyền nhận, lưu giữ thông tin người nước ngoài trong thời gian chờ làm thủ tục trực xuất khi vi phạm các quy định của pháp luật Việt Nam.

5. Phối hợp Sở Tư pháp xác minh lý lịch tư pháp người lao động nước ngoài đang cư trú trên địa bàn tỉnh để bổ sung hồ sơ đề nghị cấp giấy phép lao động (đối với những trường hợp có dấu hiệu nghi vấn).

6. Khi xảy ra vụ việc liên quan đến an ninh trật tự tại các doanh nghiệp liên quan đến người lao động nước ngoài, Công an tỉnh kịp thời tham mưu cho cấp Ủy, chính quyền, lãnh đạo các doanh nghiệp nơi xảy ra vụ việc, tập trung lực lượng ổn định tình hình, ngăn chặn và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật.

7. Định kỳ hàng quý trao đổi thông tin với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Ngoại vụ, Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh về số lượng người lao động nước ngoài làm việc tại các các tổ chức, cá nhân sử dụng lao động nước ngoài trên địa bàn tỉnh.

### **Điều 8. Sở Ngoại vụ**

1. Phối hợp tổ chức tuyên truyền, tập huấn và đôn đốc các tổ chức, cá nhân sử dụng lao động nước ngoài thực hiện đúng quy định pháp luật liên quan đến lao động là người nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh.

2. Thực hiện quản lý nhà nước về đăng ký nhu cầu của tổ chức, cá nhân khi có người nước ngoài đến làm việc trên địa bàn tỉnh. Hướng dẫn trình tự, thủ tục và thực hiện các quy định của pháp luật về hợp pháp hoá lãnh sự giấy tờ của người nước ngoài; cung cấp cho các tổ chức, cá nhân biết thông tin cơ quan liên quan ở địa phương, trụ sở các cơ quan đại diện Ngoại giao của Việt Nam ở nước ngoài để tiện liên hệ làm việc. Kiểm tra, đôn đốc các tổ chức, cá nhân lập danh sách lao động là công dân nước ngoài báo cáo Sở Ngoại vụ trước khi đưa lao động vào làm việc.

3. Theo dõi việc chấp hành pháp luật, phối hợp với các cơ quan liên quan xử lý vi phạm hành chính đối với tổ chức, cá nhân, người lao động nước ngoài trên địa bàn tỉnh có hành vi vi phạm pháp luật Việt Nam; phối hợp với công an tỉnh áp dụng các hình phạt buộc xuất cảnh, trực xuất đối với người lao động nước ngoài không có giấy phép lao động theo quy định; tổng hợp, báo cáo, đề xuất, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết; phối hợp với các cơ quan liên



quan xử lý những vấn đề phức tạp nảy sinh trong công tác lãnh sự tại địa phương.

4. Định kỳ hàng quý, trao đổi thông tin với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Công an tỉnh, Ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh về số lượng người lao động nước ngoài làm việc tại các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh. Thông báo danh sách đăng ký làm việc của người lao động nước ngoài đến làm việc trên địa bàn tỉnh cho các cơ quan liên quan.

5. Định kỳ 03 tháng/01 lần cung cấp danh sách các tổ chức cá nhân, tổ chức phi chính phủ hoạt động trên địa bàn tỉnh Đắk Nông cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, hướng dẫn cho các tổ chức, cá nhân liên hệ Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để làm thủ tục xin cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài.

### **Điều 9. Sở Tư pháp**

1. Phối hợp tổ chức tuyên truyền, tập huấn cho các tổ chức, cá nhân sử dụng lao động nước ngoài về những quy định của pháp luật liên quan đến người lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh.

2. Hướng dẫn và cấp phiếu lý lịch tư pháp cho lao động là người nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

3. Định kỳ 06 tháng (trước ngày 10/7) và hàng năm (trước ngày 10/01 của năm sau), cung cấp số liệu về việc cấp phiếu lý lịch tư pháp cho lao động là người nước ngoài đang làm việc trên địa bàn tỉnh gửi về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, theo dõi và thực hiện quản lý.

4. Hướng dẫn, chỉ đạo Phòng Công chứng, Văn phòng Công chứng, Phòng Tư pháp các huyện, thị xã thực hiện yêu cầu công chứng hoặc chứng thực giấy tờ liên quan cho người nước ngoài theo quy định.

5. Phối hợp kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về tình hình quản lý và sử dụng người lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh.

### **Điều 10. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

1. Phối hợp với các cơ quan liên quan trong việc tham mưu đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh cho phép các tổ chức, cá nhân sử dụng lao động nước ngoài trên địa bàn tỉnh được sử dụng người lao động nước ngoài theo quy định.

2. Định kỳ 6 tháng (trước ngày 10/7) và hàng năm (trước ngày 10/01 của năm sau) cung cấp cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội các số liệu, thông tin về: Cấp mới, điều chỉnh, thu hồi giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mà người đại diện pháp luật người nước ngoài, danh sách các doanh nghiệp mới thành lập.

3. Hướng dẫn các nhà thầu kê khai số lượng, trình độ, năng lực chuyên môn, kinh nghiệm của người lao động nước ngoài có nhu cầu sử dụng để thực hiện gói thầu trong hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu; Phối hợp kiểm tra, giám sát việc đánh giá, lựa chọn nhà thầu theo đúng các quy định về sử dụng lao động đã



nêu trong hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu và các quy định về đấu thầu của pháp luật Việt Nam, Điều ước quốc tế, Hiệp định ký kết với các nhà tài trợ (đối với các dự án sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức ODA).

### **Điều 11. Sở Y tế**

1. Chỉ đạo các cơ sở y tế có đủ điều kiện khám sức khỏe cho người nước ngoài, tổ chức khám sức khỏe cho người nước ngoài theo quy định của Bộ Y tế và yêu cầu của người lao động nước ngoài.

2. Công bố cụ thể những bệnh viện, cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh đủ điều kiện khám sức khỏe cho người lao động nước ngoài theo quy định của Bộ Y tế.

3. Phối hợp với các cơ quan liên quan quản lý những đối tượng người lao động nước ngoài đăng ký hành nghề y, dược tư nhân trên địa bàn tỉnh theo đúng quy định hiện hành

4. Cung cấp cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội danh sách người lao động nước ngoài làm việc tại các cơ sở y tế và danh sách các cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn tỉnh đủ điều kiện khám sức khỏe cho người lao động nước ngoài để phối hợp hướng dẫn, theo dõi, quản lý; các trường hợp thay đổi phải báo cáo kịp thời.

### **Điều 12. Sở Công Thương**

1. Thực hiện việc quản lý nhà nước đối với Văn phòng đại diện, chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

2. Cấp, cấp lại, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, thu hồi giấy phép thành lập Văn phòng đại diện, chi nhánh của thương nhân nước ngoài trên địa bàn tỉnh.

3. Hướng dẫn người đứng đầu Văn phòng đại diện thực hiện việc thông báo tình hình sử dụng người lao động nước ngoài của Văn phòng đại diện cho Sở Công Thương và Sở Lao động - Thương binh và Xã hội trước 07 (bảy) ngày khi người lao động nước ngoài đến làm việc tại Đăk Nông hoặc khi có sự thay đổi về nhân sự có liên quan đến người lao động nước ngoài.

4. Định kỳ 06 tháng (trước ngày 10/7) và hàng năm (trước ngày 10/01 của năm sau) tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình cấp giấy phép thành lập Văn phòng đại diện và tình hình hoạt động của Văn phòng đại diện, Chi nhánh của thương nhân nước ngoài trên địa bàn tỉnh, đồng thời gửi về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp.

### **Điều 13. Sở Xây dựng**

Phối hợp hướng dẫn, kiểm tra các nhà thầu, các Văn phòng điều hành, Ban quản lý công trình có sử dụng người lao động nước ngoài thực hiện đúng các quy định của pháp luật về tuyển dụng, quản lý người lao động nước ngoài.

### **Điều 14. Sở Giáo dục và Đào tạo**



1. Phối hợp hướng dẫn, kiểm tra các cơ sở giáo dục có sử dụng người lao động nước ngoài thực hiện đúng các quy định của pháp luật về tuyển dụng, sử dụng và quản lý người lao động nước ngoài.

2. Định kỳ 6 tháng (trước ngày 10/7) và hàng năm (trước ngày 10/01 của năm sau) gửi danh sách người lao động nước ngoài làm việc tại các cơ sở giáo dục đào tạo trên địa bàn tỉnh về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để phối hợp theo dõi, quản lý.

### **Điều 15. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch**

1. Phối hợp hướng dẫn, kiểm tra các đơn vị hoạt động trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch có sử dụng người lao động nước ngoài việc thực hiện đúng các quy định của pháp luật về tuyển dụng, sử dụng và quản lý người lao động nước ngoài.

2. Định kỳ 6 tháng (trước ngày 10/7) và hàng năm (trước ngày 10/01 của năm sau) gửi danh sách người lao động nước ngoài làm việc tại các cơ sở văn hóa, thể thao, du lịch trên địa bàn tỉnh cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để phối hợp theo dõi, quản lý.

### **Điều 16. Sở Giao thông - Vận tải**

1. Phối hợp hướng dẫn, kiểm tra các nhà thầu, các Văn phòng điều hành, Ban quản lý công trình giao thông có sử dụng lao động người nước ngoài thực hiện đúng các quy định của pháp luật về tuyển dụng, sử dụng và quản lý người lao động nước ngoài.

2. Định kỳ 6 tháng (trước ngày 10/7) và hàng năm (trước ngày 10/01 của năm sau) thông báo cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tình hình thành lập, giải thể hoạt động các Văn phòng điều hành, Ban quản lý công trình; thông tin về các đơn vị trúng thầu và các nhà thầu hết hợp đồng có sử dụng người lao động nước ngoài để phối hợp theo dõi, quản lý.

### **Điều 17. Sở Thông tin và Truyền thông**

1. Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Tư pháp đẩy mạnh tuyên truyền các quy định của pháp luật về tuyển dụng, sử dụng và quản lý người lao động nước ngoài.

2. Hướng dẫn các đơn vị trực thuộc lĩnh vực ngành quản lý thực hiện đúng các quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý người lao động nước ngoài.

### **Điều 18. Ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh**

1. Phối hợp các cơ quan có liên quan tổ chức tuyên truyền, tập huấn cho các tổ chức, cá nhân sử dụng người lao động nước ngoài về những quy định của pháp luật liên quan đến người lao động nước ngoài làm việc trong các khu công nghiệp; trình tự, thủ tục, cấp giấy phép lao động và sử dụng giấy phép lao động.



2. Tiếp nhận, kiểm tra tính đầy đủ và hợp lệ của hồ sơ đề nghị cấp, gia hạn giấy phép lao động và xác nhận người lao động nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động của người lao động nước ngoài làm việc trong các doanh nghiệp, tổ chức thuộc các khu vực được ủy quyền theo quy định của pháp luật hiện hành. Hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì giải quyết theo trình tự thủ tục quy định của pháp luật; nếu hồ sơ không đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì hướng dẫn đương sự hoàn thiện hồ sơ. Thực hiện việc lưu trữ hồ sơ, danh sách trích ngang và các giấy tờ liên quan của người nước ngoài vào làm việc tại các tổ chức, cá nhân sử dụng lao động nước ngoài theo quy định của pháp luật hiện hành.

Hồ sơ xác nhận người lao động nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động nằm trong khu công nghiệp phải vào sổ theo dõi chặt chẽ, đồng thời gửi văn bản xác nhận về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để phối hợp theo dõi.

3. Hướng dẫn các doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức xác định nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài đối với từng vị trí công việc mà người lao động Việt Nam chưa đáp ứng được. Tiếp nhận, tổng hợp nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài đối với từng vị trí công việc tại các doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức trong khu công nghiệp, tham mưu trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định.

4. Phối hợp Công an tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã quản lý chặt chẽ nơi cư trú và hoạt động của người lao động nước ngoài làm việc trong khu công nghiệp theo quy định của pháp luật.

5. Ứng dụng công nghệ thông tin trong việc quản lý và cấp giấy phép lao động, cấp lại giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại các doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức trong khu công nghiệp.

6. Định kỳ hàng quý, Ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh thông tin về tình hình cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc trong các doanh nghiệp trong khu công nghiệp cho Công an tỉnh, Sở Ngoại vụ, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để phối hợp quản lý. Trên cơ sở đó, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp danh sách lao động là người nước ngoài trên địa bàn tỉnh được cấp, cấp lại giấy phép lao động cho Công an tỉnh để thực hiện việc cấp thị thực, thẻ tạm trú cho người lao động nước ngoài.

7. Xây dựng kế hoạch và phối hợp kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về tuyển dụng, quản lý và sử dụng lao động là người nước ngoài làm việc tại các doanh nghiệp, tổ chức trong khu vực được ủy quyền.

8. Thu hồi giấy phép lao động của người lao động nước ngoài làm việc trong các khu công nghiệp theo quy định tại Khoản 1 Điều 17 Nghị định số 102.

9. Định kỳ hàng quý phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Công an tỉnh, Sở Ngoại vụ và các ngành có liên quan kiểm tra tình hình thực hiện các quy định của pháp luật Việt Nam đối với người lao động nước ngoài làm việc tại các tổ chức, cá nhân sử dụng người lao động nước ngoài.



10. Niêm yết công khai quy trình cấp, cấp lại giấy phép lao động theo quy định, đồng thời thông báo cụ thể cho các đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp biết, chủ động thực hiện.

11. Theo dõi, tổng hợp tình hình người lao động nước ngoài làm việc tại các doanh nghiệp, tổ chức trong các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh; định kỳ 6 tháng (trước ngày 10/7) và hàng năm (trước ngày 10/01 của năm sau) gửi báo cáo về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

### **Điều 19. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã**

1. Phối hợp các Sở, ban, ngành liên quan của cấp tỉnh tổ chức tuyên truyền, đôn đốc, kiểm tra các tổ chức, cá nhân sử dụng lao động nước ngoài thực hiện đúng quy định pháp luật liên quan đến lao động là người nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh.

2. Thực hiện việc quản lý nhà nước đối với công tác chứng thực các giấy tờ liên quan cho người lao động nước ngoài.

3. Chỉ đạo phòng Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với cơ quan chức năng cấp huyện: Công an, Tư pháp nắm tình hình, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về người lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn thuộc quyền quản lý.

3. Chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và Công an huyện, thị xã thực hiện một số nội dung sau:

a) Tổ chức thống kê, rà soát số người lao động nước ngoài cư trú và làm việc trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý để theo dõi, quản lý chặt chẽ số người lao động nước ngoài đang làm việc sinh sống tại địa phương.

b) Tiếp nhận việc đăng ký đối với những trường hợp có đủ hồ sơ đăng ký tạm trú và tạo điều kiện thuận lợi cho người lao động nước ngoài cư trú tại địa phương theo đúng quy định của pháp luật;

c) Đề xuất kiểm tra và hướng dẫn cho người lao động nước ngoài thực hiện đúng, đầy đủ các hồ sơ, thủ tục đăng ký cư trú tại địa phương. Mở sổ theo dõi, quản lý và lập danh sách số lao động không đủ thủ tục khai báo tạm trú theo quy định và những trường hợp vi phạm pháp luật để báo cáo cơ quan Công an cấp trên có biện pháp xử lý.

4. Định kỳ 06 tháng (trước ngày 10/7) và hàng năm (trước ngày 10/01 của năm sau), báo cáo tình hình người lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn gửi về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

### **Điều 20. Tổ chức, cá nhân và nhà thầu sử dụng người lao động nước ngoài**

1. Xác định vị trí công việc được sử dụng người lao động nước ngoài:



a) Nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài thực hiện theo quy định tại Khoản 2, Điều 4, Mục 1, Chương 2, Nghị định 102.

b) Nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài của nhà thầu thực hiện theo quy định tại các Khoản 1; 2; 3; 4; 5, Điều 5, Mục 1, Chương 2, Nghị định 102.

2. Các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân và nhà thầu sử dụng người lao động nước ngoài thực hiện các quy định như sau:

a) Thực hiện nghiêm túc quy trình về thủ tục, hồ sơ đăng ký, tuyển dụng, quản lý, sử dụng người lao động nước ngoài theo quy định tại Nghị định số 102, Thông tư số 03/2014/TT-BLĐTBXH ngày 10/01/2014 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 102. Đề nghị cấp, cấp lại giấy phép lao động đối với người nước ngoài theo quy định của pháp luật; đề nghị cấp thị thực, cấp thẻ tạm trú cho người nước ngoài theo quy định sau khi đã được cấp, cấp lại giấy phép lao động. Sử dụng lao động người nước ngoài làm công việc đúng nội dung giấy phép lao động đã được cấp, thực hiện ký hợp đồng bằng văn bản, bảo đảm các chế độ, quyền lợi của người lao động nước ngoài theo quy định của pháp luật Việt Nam.

b) Doanh nghiệp, chủ đầu tư, các nhà thầu có nhu cầu tiếp nhận lao động người nước ngoài phải trực tiếp làm thủ tục với Cục Quản lý xuất nhập cảnh để bảo lãnh xét duyệt nhân sự cho họ từ nước ngoài vào Việt Nam; không sử dụng người nước ngoài đã vào Việt Nam dưới hình thức du lịch, tìm hiểu thị trường, kinh doanh, buôn bán... để làm việc. Đối với các gói thầu EPC (hợp đồng thiết kế, cung cấp thiết bị công nghệ và thi công xây dựng công trình) phải có văn bản đề nghị xét duyệt nhân sự cho đoàn từ 10 người trở lên của nhà thầu phải kèm ý kiến đồng ý của cơ quan chủ quản đầu tư hoặc chủ đầu tư.

c) Phối hợp và tạo điều kiện cho các cơ quan quản lý nhà nước trong việc thanh tra, kiểm tra, quản lý, sử dụng người lao động nước ngoài tại cơ quan, đơn vị mình. Chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật Việt Nam, nghiêm cấm các hoạt động xâm phạm an ninh quốc gia, gây mất trật tự an toàn xã hội, ổn định chính trị tại địa phương.

d) Chủ doanh nghiệp, người đứng đầu cơ quan, tổ chức, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh có người nước ngoài làm việc, chịu trách nhiệm khi tuyển dụng lao động người nước ngoài vào làm việc phải có giấy phép lao động theo quy định; xuất trình hồ sơ của lao động người nước ngoài khi cơ quan có thẩm quyền yêu cầu.

e) Thực hiện việc thanh quyết toán thuế thu nhập cá nhân cho lao động nước ngoài đang làm việc tại cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp mình đối với những trường hợp cá nhân người nước ngoài có thu nhập chịu thuế thuộc diện được miễn thuế, giảm thuế theo quy định, tránh thu thuế 02 lần giữa Việt Nam và nước, vùng lãnh thổ khác.

f) Định kỳ 06 tháng (trước ngày 05/7) và hàng năm (trước ngày 05/01 của năm sau), báo cáo tình hình sử dụng người lao động nước ngoài về Sở Lao động



- Thương binh và Xã hội hoặc Ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh (đối với khu vực được ủy quyền). Đồng thời thực hiện chế độ báo cáo đột xuất theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước về tình hình tuyển dụng và quản lý người lao động nước ngoài làm việc tại đơn vị mình.

### **Chương III**

## **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 21. Tổ chức thực hiện**

1. Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã có trách nhiệm tổ chức thực hiện nghiêm Quy chế này. Trường hợp cần thông tin, tài liệu phục vụ cho công tác quản lý của ngành mình, cơ quan chủ quản được quyền đề nghị các cơ quan liên quan cung cấp thông tin, tài liệu theo yêu cầu.

2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội:

- Là cơ quan chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và các cơ quan, tổ chức liên quan triển khai thực hiện Quy chế này; định kỳ báo cáo việc triển khai thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

- Khi chính phủ ban hành quy định mới, có trách nhiệm tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định sau khi thống nhất ý kiến với các Sở, ngành liên quan theo quy định tại Quy chế phối hợp này.

#### **Điều 22. Khen thưởng và xử lý vi phạm**

Những tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân thực hiện tốt công tác phối hợp quản lý người lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh sẽ được khen thưởng theo quy định hiện hành. Trường hợp vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình triển khai thực hiện Quy chế này, trường hợp phát sinh vướng mắc, các đơn vị báo cáo, phản ánh kịp thời về Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội) để tổng hợp, nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp. /.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Bốn**